

TÌNH HÌNH SỐT RÉT KHU VỰC MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN THÁNG 11/2005

TT	Tên tỉnh	Bệnh nhân sốt rét			Sốt rét ác tính			Tử vong do sốt rét			Ký sinh trùng sốt rét									Tổng liều thuốc sử dụng
		11/05	11/04	% (+; -)	11/05	11/04	% (+; -)	11/05	11/04	% (+; -)	Lam	(+)	P.f	P.v	P.H	P.m	%11/05	%11/04	% (+; -)	
1	Quảng Bình	254	268	-5.22	1	1	0.00	0	0		3320	43	37	6			1.30	1.54	-15.89	2302
2	Quảng Trị	335	272	23.16	3	1	200.00	0	0		4881	184	170	13	1		3.77	4.05	-6.94	1987
3	T.T- Huế	68	77	-11.69	0	0		0	0		1260	11	8	3			0.87	1.47	-40.53	489
4	TP Đà Nẵng	7	6	16.67	0	0		0	0		190	1	1				0.53	0.96	-45.44	11
5	Quảng Nam	282	456	-38.16	0	0		0	0		5202	176	91	82	3		3.38	4.54	-25.46	974
6	Quảng Ngãi	69	133	-48.12	1	1	0.00	0	0		3642	19	15	4			0.52	0.67	-22.62	866
7	Bình Định	82	111	-26.13	0	0		0	0		4262	44	34	9	1		1.03	1.33	-22.45	544
8	Phú Yên	110	134	-17.91	0	0		0	0		5909	57	53	3	1		0.96	0.64	50.14	776
9	Khánh Hòa	229	306	-25.16	1	2	-50.00	0	0		6709	96	80	13	3		1.43	2.62	-45.34	903
10	Ninh Thuận	234	263	-11.03	5	1	400.00	0	0		4050	151	139	12			3.73	3.26	14.26	1670
11	Bình Thuận	103	222	-53.60	0	1	-100.00	0	1	-100.00	9550	88	73	15			0.92	1.87	-50.66	1557
12	Gia Lai	1130	870	29.89	10	5	100.00	1	1	0.00	18044	588	546	42			3.26	2.99	9.03	2112
13	Kon Tum	337	246	36.99	0	0		0	0		11149	111	105	6			1.00	0.52	92.86	2461
14	Đắc Lắc	434	591	-26.57	3	0	(+)	0	0		9324	134	123	11			1.44	2.28	-36.87	1359
15	Đắc Nông	418	372	12.37	0	0		0	0		3895	99	86	10	3		2.54	2.34	8.63	926
	M. Trung	1773	2248	-21.13	11	7	57.14	0	1	-100.00	48975	870	701	160	9	0	1.78	1.99	-10.56	12079
	T. Nguyên	2319	2079	11.54	13	5	160.00	1	1	0.00	42412	932	860	69	3	0	2.20	1.95	12.70	6858
	Toàn miền	4092	4327	-5.43	24	12	100.00	1	2	-50.00	91387	1802	1561	229	12	0	1.97	1.97	-0.04	18937

Ghi chú: Bệnh nhân TVSR:

* Phan Thị Hà, 8 tuổi, cư trú thôn 2 xã IaTô, huyện Ia Grai, tử vong tại BV tỉnh, SRATTN, FT++++

g